

BÁO CÁO

Kết quả công tác cải cách hành chính quý I, Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2019

Thực hiện Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi; Ủy ban nhân dân huyện Minh Long báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:

1. Về kế hoạch cải cách hành chính:

Thực hiện Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 13/3/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC năm 2019 tỉnh Quảng Ngãi, Ủy ban nhân dân huyện Minh Long đã ban hành Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 20/12/2018 về công tác cải cách hành chính huyện Minh Long năm 2019.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân huyện đề ra những nhiệm vụ trọng tâm góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cải cách hành chính của Tỉnh nói chung và của Ủy ban nhân dân huyện nói riêng.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

Nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, Ủy ban nhân dân huyện tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) đề ra. Trong quý I năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện như: Công văn số 949/UBND-NC ngày 25/12/2018 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 20/12/2018 về công tác CCHC năm 2019; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 30/01/2019 tuyên truyền CCHC năm 2019 trên địa bàn huyện; Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 về việc kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa tại huyện và Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 20/02/2019 theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm về công tác Tư pháp năm 2019 trên địa bàn huyện. Bên cạnh đó, tổ chức Hội nghị đánh giá, rút kinh nghiệm về kết quả chỉ số cải cách hành chính năm 2018 đối với Ủy ban nhân dân huyện, xã.

Ngoài ra, UBND huyện tiếp tục triển khai và theo dõi việc thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của UBND tỉnh. Theo dõi và

kiểm tra việc thực hiện công tác phân cấp quản lý nhà nước trên địa bàn huyện đảm bảo hoạt động đúng pháp luật và đạt hiệu quả; đồng thời triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Cải cách hành chính huyện giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn huyện, hướng đến mục tiêu xây dựng nền hành chính hiện đại.

3. Về kiểm tra cải cách hành chính:

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 20/12/2018 của UBND huyện về công tác cải cách hành chính năm 2019, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Nội vụ huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2019 gắn với kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương. Hiện nay, đang hoàn chỉnh Kế hoạch và dự kiến tiến hành kiểm tra tại Ủy ban nhân dân 02 xã và 06 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong quý II năm 2019.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính:

Trên cơ sở Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 30/01/2019 về việc tuyên truyền CCHC năm 2019, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin, Đài truyền thanh phát lại truyền hình huyện tiếp tục duy trì và mở rộng các chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương. Qua đó, phòng Văn hóa và Thông tin huyện tuyên truyền 02 đợt bằng xe thông tin cổ động; đồng thời, phối hợp với Đài truyền thanh phát lại truyền hình huyện tuyên truyền trên sóng phát thanh hàng tháng 02 tin, bài và 02 chuyên mục về công tác CCHC với thời lượng từ 08 đến 10 phút; Trang thông tin điện tử UBND huyện định kỳ hàng tháng đưa các tin, bài về tình hình và kết quả thực hiện CCHC của huyện; thông báo hộp thư tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về giải quyết thủ tục hành chính công khai trên Cổng thông tin điện tử của huyện theo địa chỉ: minhlong.quangngai.gov.vn.

Ngoài ra, hàng tháng đã thực hiện biên tập và thông tin trên sóng phát thanh và hệ thống truyền thanh các văn bản pháp luật mới ban hành, quy trình và hồ sơ thực hiện các chủ trương, chính sách mới của Nhà nước, văn bản tăng cường thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân huyện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU TRONG CÔNG TÁC CCHC

1. Xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật:

a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của địa phương:

Công tác xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được UBND huyện tiếp tục triển khai thực hiện theo quy định Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất cao, bám sát yêu cầu thực tế của địa phương; chất lượng công tác xây dựng VBQPPL của huyện từng bước được nâng lên, góp phần quan trọng trong việc

quản lý nhà nước, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của huyện.

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương:

Trong quý I năm 2019, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tư pháp huyện thẩm định 03 văn bản quy phạm pháp luật (02 văn bản về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng TN&MT và phòng VH&TT; 01 văn bản về Quy chế thi đua khen thưởng), đến nay đã ban hành 02 văn bản, còn lại 01 văn bản cơ quan chủ trì soạn thảo (phòng Nội vụ) đang hoàn chỉnh dự thảo trình UBND huyện ký ban hành theo luật định.

Thực hiện Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch kèm theo Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 26/02/2019 về việc kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND trên địa bàn huyện năm 2019 và tiến hành kiểm tra trong cuối quý I, quý II năm 2019.

2. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Về thủ tục hành chính:

Trong quý I năm 2019, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, cập nhật, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương. Tổ chức niêm yết đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và UBND xã tại trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch hành chính. Đối với các cơ quan chuyên môn trực tiếp nhận hồ sơ tại đơn vị có trụ sở nằm ngoài UBND huyện thì việc niêm yết, công khai các thủ tục hành chính có liên quan đến lĩnh vực tham mưu giải quyết của đơn vị được thực hiện đảm bảo theo quy định.

- Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về TTHC được triển khai thực hiện và giải quyết kịp thời; trong quý I năm 2019, UBND huyện chưa tiếp nhận được phản ánh, kiến nghị nào liên quan đến thủ tục hành chính.

b) Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Tiếp tục duy trì và thực hiện cơ chế một cửa tại huyện và 05/05 xã, đảm bảo giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân công khai, minh bạch, kịp thời, đúng quy định; kịp thời đưa 100% thủ tục hành chính được cấp có thẩm quyền công bố đi vào thực hiện theo cơ chế một cửa. Kết quả giải quyết TTHC trong quý I năm 2019 như sau:

- Thẩm quyền giải quyết TTHC của UBND huyện (số liệu tính đến thời điểm 01/3/2019): Số hồ sơ tiếp nhận: 135 hồ sơ; kết quả đã giải quyết 135 hồ sơ, không có hồ sơ trễ hạn (có phụ lục kèm theo).

+ Thẩm quyền giải quyết của UBND các xã (số liệu tính đến thời điểm 01/3/2019): Số hồ sơ tiếp nhận giải quyết: 177 hồ sơ (không bao gồm 1.377

trường hợp chứng thực). Kết quả giải quyết 177 hồ sơ, trong đó: Hồ sơ giải quyết đúng hạn: 177 hồ sơ, không có hồ sơ trễ hạn (*có phụ lục kèm theo*).

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Về rà soát chức năng, nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị:

Tiếp tục chỉ đạo phòng Nội vụ rà soát quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện. Trong quý I năm 2019, đã ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 02 cơ quan (*phòng TN&MT và phòng VH&TT huyện*).

b) Xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18, 19- NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng (*khóa XII*); các Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy. Trong quý I năm 2019, UBND huyện đã triển khai Quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc hợp nhất cơ quan Văn phòng Huyện ủy - Văn phòng HĐND và UBND huyện Minh Long; thực hiện việc nhất thể hóa chức danh Trưởng Ban tổ chức Huyện ủy, đồng thời là Trưởng phòng Nội vụ huyện; Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Huyện ủy đồng thời là Chánh Thanh tra huyện.

Bên cạnh đó, đã chỉ đạo phòng Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Truyền thông-Văn hóa-Thể thao huyện và Đề án sáp nhập các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2019-2021 theo Kế hoạch. Đến nay, đã hoàn chỉnh dự thảo 02 Đề án và đang tiến hành tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và trình Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện theo quy định.

Việc xây dựng Đề án thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ được triển khai thực hiện kịp thời và đúng quy định. Kết quả, UBND huyện đã quyết định nghỉ hưu trước tuổi đối với 03 công chức, viên chức.

c) Thực hiện phân cấp quản lý

Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp theo hướng tăng thẩm quyền và tăng tính chủ động trong giải quyết công việc cho cơ sở, nhất là đối với một số lĩnh vực như: quản lý dự án đầu tư xây dựng; công tác tài chính - kế hoạch, xây dựng cơ bản... Qua đó, việc trao quyền tự chủ đã tạo điều kiện cho các cơ quan chuyên môn và UBND các xã chủ động trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Việc phân cấp trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ và trao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ. Qua đó, đã phát huy được tính sáng tạo, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức

Tiếp tục triển khai Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt vị trí việc làm, số lượng người làm việc của công

chức, viên chức thuộc UBND huyện. Bên cạnh đó, đang tiến hành rà soát, xây dựng danh mục vị trí việc làm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện để trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện.

b) Về công chức xã

Đến nay, số lượng cán bộ, công chức xã hiện có: 106/113 người. Trong đó:

- Cán bộ chuyên trách: 49 người, chiếm tỷ lệ 43,3%;
- Công chức chuyên môn: 57 người, chiếm tỷ lệ 56,7%.

Hiện nay, số cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định là 102 người, chiếm tỷ lệ 96%; còn lại 04 cán bộ, công chức đang đi học để đạt chuẩn theo quy định. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức đạt chuẩn chiếm tỉ lệ cao, số công chức cấp xã đạt chuẩn chuyên môn nghiệp vụ đạt 100%.

c) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm, biệt phái, giải quyết nghỉ hưu, chuyển đổi vị trí công tác, luân chuyển công chức, viên chức, nâng lương, chuyển xếp lương, nâng ngạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức đúng quy định. Công tác bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý thực hiện đúng quy trình; số lượng cấp phó tại các đơn vị, địa phương được bổ nhiệm không vượt số lượng quy định. Kết quả, trong quý I năm 2019 đã thực hiện điều động: 06 cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý và 02 viên chức chuyên môn, nghiệp vụ; tiếp nhận và phân công công tác 03 cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được điều động từ khối Đảng sang; quyết định nghỉ hưu theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP: 03 trường hợp.

d) Về công tác quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

Công tác quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức luôn gắn với vị trí việc làm và nhu cầu thực tế của từng cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và đảm bảo đủ tiêu chuẩn về ngạch, chức danh, vị trí việc làm đúng quy định. Trong quý I, đã ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019 và tổ chức triển khai trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Cải cách tài chính công:

Tiếp tục triển khai và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 16/2006/NĐ-CP của Chính phủ cho các cơ quan, đơn vị. Qua đó, đã tạo động lực để nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc, xây dựng ý thức tiết kiệm về biên chế và kinh phí hoạt động trong mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Đến nay, số cơ quan hành chính trực thuộc UBND huyện được giao quyền tự chủ 13/13 cơ quan; số đơn vị sự nghiệp 23/23 đơn vị, trong đó: tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động: 01 đơn vị; đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động: 02 đơn vị và đơn vị sự nghiệp được ngân sách đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động: 20 đơn vị.

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT)

- Đã xây dựng kế hoạch phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tập huấn triển khai ứng dụng chữ ký số cho cán bộ, công chức lãnh đạo và chuyên viên công tác văn thư các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; tiếp tục duy trì hệ thống phần mềm quản lý văn bản điện tử eOffice. Đến nay, có 18 phòng, ban, đơn vị và 05/05 xã sử dụng hệ thống mạng LAN và đường truyền cáp quang FTTH để phục vụ cho công tác chuyên môn ở đơn vị. Cổng thông tin điện tử của huyện thường xuyên và kịp thời cung cấp thông tin, công khai các thủ tục hành chính cho các cá nhân, tổ chức; đẩy mạnh và tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ trong quá trình thực thi công vụ nhằm đảm bảo thông tin được trao đổi kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã.

- Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến: duy trì thực hiện TTHC ở mức độ 2, với 118 TTHC và hiện nay đã đăng ký và duy trì thực hiện 09 dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3.

b) Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính

Duy trì việc áp dụng bộ tài liệu hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại UBND huyện và tiếp tục chỉ đạo phòng Kinh tế và Hạ tầng phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã triển khai Kế hoạch tổ chức thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại 05/05 xã theo Kế hoạch của tỉnh.

c) Tình hình triển khai xây dựng trụ sở cơ quan hành chính ở địa phương

Việc đầu tư xây dựng, sửa chữa trụ sở cơ quan hành chính ở địa phương được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm:

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền luôn quan tâm, đẩy mạnh triển khai thực hiện công tác CCHC trên địa bàn huyện; các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã được công khai, niêm yết thuận lợi cho tổ chức, công dân tiếp cận, tìm hiểu, kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa được thực hiện đảm bảo đúng thời hạn; công tác tuyên truyền CCHC được duy trì thường xuyên; đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được nâng cao về số lượng và chất lượng, phần lớn được trang bị khá đầy đủ các kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ.

- Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp được thực hiện đảm bảo theo quy trình chặt chẽ, thể thức và nội dung văn bản đảm bảo đúng quy định, chất lượng ngày càng được nâng cao; các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đều phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

- Việc sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 18 và 19 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII được thực hiện đảm bảo theo kế hoạch của tỉnh và của huyện; thực hiện tốt Chỉ thị 31 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 20

của UBND tỉnh đã góp phần chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức; ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ ngày càng được nâng cao.

- Cơ sở vật chất và trang thiết bị, phương tiện làm việc nhằm phục vụ cho hiện đại hóa nền hành chính được quan tâm đầu tư.

2. Những tồn tại, hạn chế:

- Tiến độ thực hiện công tác CCHC ở một số lĩnh vực còn chậm so với mục tiêu, yêu cầu đề ra. Một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện chưa chủ động nghiên cứu đề tham mưu kịp thời các chương trình, đề án, kế hoạch được giao.

- Hiệu quả rà soát, kiến nghị đơn giản hóa TTHC chưa cao, nhiều cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đúng yêu cầu và mục tiêu đề ra.

- Điều kiện và trang thiết bị tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại huyện và xã tuy đã được quan tâm bố trí nhưng chưa đảm bảo theo quy định; chế độ thông tin, báo cáo định kỳ của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đảm bảo về mặt thời gian và chất lượng.

- Công tác tự kiểm tra, giám sát thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong kế hoạch chưa kịp thời; cán bộ, công chức đảm trách nhiệm vụ cải cách hành chính ở các cơ quan, đơn vị, địa phương đa số kiêm nhiệm và thay đổi thường xuyên nên việc theo dõi chưa liên tục nên hiệu quả chưa cao. Nguồn lực đảm bảo cho công tác cải cách hành chính còn hạn chế.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính, hệ thống văn bản quản lý và điều hành còn thiếu đồng bộ, hiệu quả chưa cao; các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai chưa đạt hiệu quả theo yêu cầu.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương tại Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 20/12/2018 về công tác cải cách hành chính huyện Minh Long năm 2019.

2. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, ban, ngành theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương. Ban hành và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Truyền thông-Văn hóa-Thể thao huyện Minh Long trên cơ sở tổ chức lại Đài truyền thanh-Phát lại truyền hình huyện và tiếp nhận bộ phận sự nghiệp tại Phòng Văn hóa - Thông tin huyện và Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn huyện Minh Long, giai đoạn 2019 - 2021.

3. Tổ chức kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị và UBND các xã theo Kế hoạch gắn với việc kiểm tra việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, nhất là việc sử dụng phần mềm eOffice, giải quyết TTHC trực tuyến mức độ 3. Triển khai thực hiện tốt việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại UBND các xã. Duy trì việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện.

5. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trọng tâm đối với xã về đích xây dựng nông thôn mới.

6. Triển khai thực hiện và phê duyệt Đề án vị trí việc làm, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện.

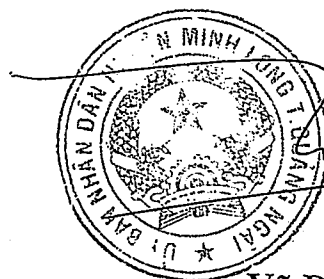
7. Tổ chức hội nghị sơ kết công tác cải cách hành chính quý I năm 2019.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính quý I và phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2019, UBND huyện Minh Long báo cáo Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT: HU, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- VPUB: C, PVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Võ Đình Tiên

Biểu số 06b/VPCP/ KSTT
Ban hành theo Thông tư số
02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH TẠI UBND CẤP HUYỆN**

Kỳ báo cáo: Quý I
(Kèm theo Báo cáo số 78/BC-UBND ngày 01/3/2019
của UBND huyện Minh Long)

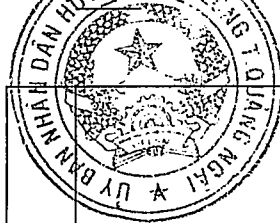
Đơn vị báo cáo:
UBND huyện Minh Long
(Văn phòng HĐND và UBND huyện)
Đơn vị nhận báo cáo:
VP UBND tỉnh Quảng Ngãi



Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông				
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết	
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá hạn		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	
I	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện															
1	Lĩnh vực thành lập và hoạt động hộ kinh doanh	10	0	0	0	10	10	0	0	0	0	10	10	0	0	
2	Lĩnh vực Xây dựng	8	0	0	0	8	8	0	0	0	0	8	8	0	0	
3	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động Hợp tác xã	1	0	0	0	1	1	0	0	0	0	1	1	0	0	
4	Lĩnh vực Chứng thực	47	0	0	0	47	47	0	0	0	0	47	47	0	0	
5	Lĩnh vực đất đai	55	0	0	0	55	55	0	0	0	0	55	55	0	0	
6	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	12	0	0	0	12	12	0	0	0	0	12	12	0	0	
7	Lĩnh vực Người có công	1	0	0	0	1	1	0	0	0	0	1	1	0	0	
8	Lĩnh vực Bảo vệ môi trường	1	0	0	0	1	1	0	0	0	0	1	1	0	0	
	Tổng	135	0	0	0	135	135	0	0	0	0	135	135	0	0	

Ghi chú: Trong quý I/ 2019, các Lĩnh vực TTHC khác không có hồ sơ tiếp nhận



TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ QUÝ I NĂM 2019 THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA TẠI UBND CÁC XÃ

(Kèm theo Báo cáo số 78/BC-UBND ngày 01/3/2019 của UBND huyện Minh Long)

TT	Tên lĩnh vực, công việc giải quyết theo cơ chế một cửa	XÃ LONG MÔN				XÃ THANH AN				XÃ LONG HIỆP				XÃ LONG MAI				XÃ LONG SƠN			
		Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Tổng số hồ sơ đã giải quyết, trả đúng hạn	Tổng số hồ sơ trả chậm, trả lại và chưa giải quyết		Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Tổng số hồ sơ đã giải quyết, trả đúng hạn	Tổng số hồ sơ trả chậm, trả lại và chưa giải quyết		Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Tổng số hồ sơ đã giải quyết, trả đúng hạn	Tổng số hồ sơ trả chậm, trả lại và chưa giải quyết		Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Tổng số hồ sơ đã giải quyết, trả đúng hạn	Tổng số hồ sơ trả chậm, trả lại và chưa giải quyết		Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Tổng số hồ sơ đã giải quyết, trả đúng hạn	Tổng số hồ sơ trả chậm, trả lại và chưa giải quyết	
				Số lượng	Lý do			Số lượng	Lý do			Số lượng	Lý do			Số lượng	Lý do			Số lượng	Lý do
1	Lĩnh vực hộ tịch	8	8			15	15			30	30			82	82						
2	Lĩnh vực chứng thực	98	98			253	253			708	708			287	287			31	31		
3	Lĩnh vực nuôi con nuôi																				
4	Lĩnh vực đất đai									1	1			3	3						
5	Lĩnh vực môi trường																				
6	Lĩnh vực tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo					1	1			1	1										
7	Lĩnh vực giáo dục																				
8	Lĩnh vực lâm nghiệp																				
9	Lĩnh vực văn hóa-thể thao																				
10	Lĩnh vực bảo trợ xã hội									24	24			9	9			2	2		
11	Lĩnh vực người có công					1	1														
12	Lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ																				
13	Lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo																				
TỔNG CỘNG		106	106	0		270	270	0		764	764	0		381	381	0		33	33	0	